



Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**
(Phục vụ họp tiếp xúc cử tri Kỳ họp thứ 3 HĐND khóa XVI)

Phần I

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Năm 2021 diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước và Thủ đô, năm đầu triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021-2025 trong bối cảnh dịch COVID-19 bùng phát lần thứ tư với biến thể Delta lây lan nhanh, diễn biến phức tạp. Những biện pháp phòng, chống dịch chưa có tiền lệ, quyết liệt hơn được áp dụng đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống người dân, sản xuất kinh doanh, tăng trưởng và phát triển KTXH.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Thành phố đã quán triệt, thực hiện nghiêm Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương về phòng, chống dịch COVID-19. Thành ủy Hà Nội đã ban hành 03 chỉ thị, HĐND Thành phố đã ban hành nghị quyết về một số chính sách đặc thù hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng, gặp khó khăn do đại dịch, UBND Thành phố ban hành 05 chỉ thị, 19 công điện và các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

2. Đã thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và Nghị quyết của HĐND Thành phố về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2021. Ban hành và thực hiện các nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2021-2025: Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII của Đảng bộ Thành phố; Kế hoạch hành động thực hiện 10 Chương trình công tác của Thành ủy khóa XVII; Kế hoạch phát triển KTXH và Đầu tư công 5 năm 2021-2025; Quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội; Điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, quy định tỷ lệ % phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách... Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị, thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù theo nghị quyết của Quốc hội...

3. Đảm bảo tuyệt đối quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chuẩn bị và phối hợp với Ủy ban MTTQ, đoàn thể chính trị các cấp tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

4. Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm chủ đề năm 2021: ***“Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”***.

5. Đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội; Thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; Duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Đảm bảo điện, nước, xử lý nước thải, vệ sinh môi trường, chiếu sáng và chỉnh trang đô thị...

6. Tích cực các hoạt động hợp tác quốc tế, trong đó hợp tác chặt chẽ trong phòng, chống dịch COVID-19. Phối hợp tốt với các Bộ, Ban, ngành Trung ương triển khai tổng kết thực hiện: Nghị quyết 11 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thủ đô giai đoạn 2011-2020, Luật Thủ đô Hà Nội và Nghị quyết 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể...

II. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC

1. **Thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19**, đặc biệt nhiều hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ người dân vùng dịch, lực lượng tuyến đầu chống dịch đã diễn ra sôi nổi, ấm áp, thể hiện nghĩa cử cao đẹp, tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, khơi dậy và khích lệ tinh thần yêu nước, tinh thần dân tộc tương thân, tương ái. Với sự hỗ trợ của Trung ương và một số địa phương, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và mỗi người dân thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch, dịch COVID-19 đã cơ bản được kiểm soát.

2. Phát triển kinh tế

2.1. *Tình hình thực hiện các cân đối lớn về kinh tế*

a) *Cân đối thu - chi ngân sách nhà nước được đảm bảo.* Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2021 ước thực hiện 241.896 tỷ đồng, đạt 102,7% dự toán Trung ương giao và đạt 96,2% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 84,1% so với thực hiện năm 2020. *Tổng chi ngân sách địa phương* ước thực hiện 85.600 tỷ đồng, đạt 78,8% dự toán HĐND Thành phố giao, trong đó: Chi đầu tư phát triển 39.843,9 tỷ đồng, đạt 77,8% dự toán giao đầu năm và 86,2% dự toán sau điều chỉnh, cắt giảm.

b) *Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội huy động* ước đạt 411,35 nghìn tỷ đồng, giảm 0,52% so với năm 2020. Dự kiến vốn đầu tư nước ngoài thu hút khoảng 2 tỷ USD, giảm 50%. Vốn đăng ký của doanh nghiệp thành lập mới ước đạt 345 nghìn tỷ đồng (giảm 16%) với khoảng 25,19 nghìn doanh nghiệp (giảm 5%).

c) *Kim ngạch xuất khẩu giảm, kim ngạch nhập khẩu tăng khá.* Xuất khẩu ước đạt 14,98 tỷ USD, giảm 1,2% (năm 2020 giảm 3,4%); Nhập khẩu ước đạt 34,35 tỷ USD tăng 18,33% (năm 2020 giảm 9,2%).

d) *Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tiếp tục được kiểm soát.* CPI năm 2021 ước tăng 1,9-2,4% (năm 2020 tăng 2,67%) – đạt mục tiêu đề ra là dưới 4%.

2.2. *Kinh tế vẫn duy trì tăng trưởng, tuy nhiên mức tăng thấp hơn kế hoạch.*

GRDP quý I tăng 5,17%, quý II tăng 6,49%. Quý III GRDP giảm sâu 7,02%, trong đó, ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng trên 63% GRDP giảm 8,18%. Lũy kế 9 tháng đầu năm, GRDP tăng 1,28% - mức thấp nhất từ trước đến nay (GDP cả nước tăng 1,42%), trong đó dịch vụ chỉ tăng 0,85%.

Dự báo, GRDP quý IV tăng 5,09-7,37% và năm 2021 tăng khoảng 2,35-3,0% - thấp hơn KH đề ra là 7,5% (GDP cả nước dự kiến tăng 3,0-3,5%).

2.3. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

- *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội* ước giảm 4,57% (năm 2020 tăng 2,6%). Khách du lịch nội địa ước đạt 4 triệu lượt (giảm 47%) và tổng thu ước đạt 11,28 nghìn tỷ đồng (giảm 60%) – không đạt KH.

- *Sản xuất công nghiệp phục hồi khá nhanh*. Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 4,78% (năm 2020 tăng 4,7%). Đã có thêm 46 doanh nghiệp đăng ký tham gia Chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực; Hỗ trợ 28 doanh nghiệp với 40 sản phẩm lập hồ sơ công nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực.

- *Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì tăng trưởng khá*, tiếp tục khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế. Năng suất lúa vụ Mùa tăng 0,6 tạ/ha so với vụ Mùa năm trước. Đàn trâu tăng 6,8%, đàn bò tăng 0,4%, đàn lợn tăng 10,4%, đàn gia cầm giảm 1,4% nhưng sản lượng thịt xuất chuồng tăng 6,9%.

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh được chú trọng; Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh

- *Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*: Đơn giản hóa thủ tục hành chính; Đã tổ chức 02 Hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp có vốn đầu tư trong và ngoài nước; Thành lập các Tổ công tác để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

- *Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng các chính sách gia hạn, miễn, giảm nghĩa vụ tài chính*: Đến hết 31/10/2021, đã thực hiện gia hạn, miễn, giảm trên 22,6 nghìn tỷ đồng cho trên 38 nghìn lượt doanh nghiệp, người nộp thuế. Dự kiến năm 2021 gia hạn, miễn, giảm khoảng 25,66 nghìn tỷ đồng cho khoảng 212,84 nghìn lượt doanh nghiệp, người nộp thuế.

2.5. Điều hành tài chính, ngân sách hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thường xuyên và cấp bách, đảm bảo nguồn vốn chi đầu tư phát triển và phòng, chống, khắc phục ảnh hưởng của dịch COVID-19

- Thành phố đã triển khai kịp thời các chính sách của Trung ương nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 như: Gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất; giảm tiền thuê đất năm 2021; Triển khai quyết liệt các giải pháp chống thất thu ngân sách; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ thuế; Quyết liệt trong công tác quản lý nợ thuế; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế...

- Thực hiện điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp. Đảm bảo nguồn lực thực hiện chi đầu tư phát triển và kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch. Rà soát tiến độ thực hiện của các dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư từ các dự án không có khả năng giải ngân sang các dự án cấp bách và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn; Thành lập và triển khai hoạt động các Tổ công tác để lãnh đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân đầu tư công. Nghiêm túc thực hiện tiết kiệm, cắt giảm dự toán chi thường xuyên. Xây dựng và trình HĐND Thành phố ban hành kịp thời các chính sách phục vụ các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an sinh xã hội. Bố trí kịp thời kinh phí cho công tác phòng chống dịch và hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo quy định...

3. Tiếp tục phát triển văn hóa và thể thao, thông tin và truyền thông, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và an sinh xã hội

- *Duy trì hoạt động văn hóa, thể thao trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh.* Các sự kiện lớn về chính trị, xã hội được tổ chức đảm bảo hiệu quả, an toàn phòng, chống dịch COVID-19: Chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026... Tăng cường các hoạt động quản lý di tích. Thẩm định, trình Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú”. Tích cực chuẩn bị Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 và Đại hội thể thao người khuyết tật Đông Nam Á lần thứ 11...

- *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động kinh tế, xã hội:* ứng dụng mạnh mẽ: Quét mã QRCode truy vết F0; phân luồng giao thông; thương mại điện tử; dạy học online; chẩn đoán bệnh từ xa;... Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; hợp trực tuyến... Nhờ đó, đã đảm bảo tiến độ công việc trong bối cảnh giãn cách xã hội, nhất là giải quyết lượng lớn công việc cho người dân và doanh nghiệp. Đã hoàn thành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch lớn về công nghệ thông tin cho giai đoạn 2021-2025. Tăng cường thông tin, truyền thông về các nhiệm vụ chính trị và tạo đồng thuận xã hội, nhất là các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- *Giáo dục và đào tạo được duy trì, chất lượng tiếp tục được giữ vững.* Tổ chức lễ khai giảng năm học 2021-2022 và triển khai năm học mới theo hình thức trực tuyến đảm bảo chương trình dạy và học. Chất lượng giáo dục được giữ vững với 139 giải tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và duy trì thành tích cao tại các kỳ thi quốc tế. Xây dựng, công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh.

- *Khoa học và công nghệ tiếp tục phát triển;* đã có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo thông qua các đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm có giá trị thực tiễn và khả năng thương mại hóa cao. Các hoạt động quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng tiếp tục được chú trọng. Hỗ trợ cá nhân, tổ chức, các doanh nghiệp và các địa phương xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá, nhãn hiệu tập thể và chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm...

- *Công tác dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân được tiếp tục quan tâm; An toàn vệ sinh thực phẩm và kiểm soát dịch bệnh được đảm bảo.* Chú trọng nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ bệnh nhân; Đẩy mạnh phát triển kỹ thuật mới tại các tuyến điều trị, đặc biệt tại các bệnh viện hạng I; Cải tiến quy trình khám chữa bệnh tại Khoa khám bệnh; Thực hiện nghiêm quy trình tiếp đón người bệnh, nhất là sàng lọc, phân luồng người ra vào tại các cơ sở y tế đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19. Y tế cơ sở tiếp tục được quan tâm theo hướng nâng cao chất lượng. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động y dược tư nhân. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được triển khai toàn diện theo đúng định hướng. Y tế dự phòng được chú trọng, sốt xuất huyết, tay chân miệng... được kiểm soát. Triển khai đồng bộ, kịp thời công tác an toàn thực phẩm...

- *Đảm bảo an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.* Thực hiện tốt chính sách với người có

công, chăm lo cho các đối tượng chính sách: Trong 10 tháng đầu năm, đã tiếp nhận và giải quyết 18.182 hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân người có công với hơn 92 tỷ đồng; chi trả trợ cấp cho trên 84 nghìn người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng với 1.562 tỷ đồng; vận động Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” được 30,888 tỷ đồng, đạt 138,7% KH... Hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19: Hết ngày 03/11/2021 đã ra quyết định hỗ trợ cho trên 1,85 triệu lao động, người sử dụng lao động, hộ kinh doanh số tiền 1,13 nghìn tỷ đồng; chi trả cho 1,093 triệu lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp và người lao động tạm dừng bảo hiểm thất nghiệp với hơn 2,68 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ cho trên 290,63 nghìn người, hộ kinh doanh 300,7 tỷ đồng theo chính sách đặc thù của Thành phố; bổ sung 1.050 tỷ đồng nguồn ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để hỗ trợ cho vay, tạo việc làm phục hồi sản xuất kinh doanh... Công tác giảm nghèo và thực hiện bảo trợ xã hội được chú trọng: Ước thực hiện hỗ trợ 1.339 hộ thoát nghèo (giảm 30% số hộ nghèo so với cuối năm 2020); có thêm 01 quận không còn hộ nghèo, nâng tổng số lên 15/30 địa phương không còn hộ nghèo.

4. Công tác quy hoạch được đẩy nhanh tiến độ; Quản lý và phát triển đô thị tiếp tục chuyển biến tích cực; Hạ tầng đô thị được duy trì; Quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường được tăng cường

- *Công tác quy hoạch được đẩy nhanh tiến độ:* Đã phê duyệt thêm 04 đồ án quy hoạch phân khu với tổng diện tích 2.710 ha; tổ chức thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý IV/2021; các đồ án quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, sông Đuống đang xin ý kiến Bộ Xây dựng; đẩy nhanh 31 quy hoạch phân khu thuộc 05 đô thị vệ tinh (Bộ Xây dựng đã có ý kiến đối với 06 đồ án) và Quy hoạch chi tiết cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ...

- *Hạ tầng giao thông được quan tâm phát triển, tổ chức giao thông đảm bảo an toàn, thông suốt.* Tiếp tục quan tâm phát triển hạ tầng giao thông đô thị, mở mới các tuyến buýt, tiếp nhận và vận hành Tuyến đường sắt đô thị Cát Linh – Hà Đông. Tổ chức thực hiện 97 dự án cải tạo, sửa chữa hạ tầng giao thông. Quản lý, duy tu, duy trì kết cấu hạ tầng giao thông, tổ chức giao thông được tiếp tục duy trì; thực hiện tốt việc chỉ dẫn, hướng dẫn phân luồng giao thông từ xa phục vụ phòng, chống dịch COVID-19... Tỷ lệ vận chuyển hành khách công cộng ước đạt 12,47% (KH là 17-18%).

- *Đẩy mạnh phát triển nhà ở, tăng cường quản lý trật tự đô thị.* Đã hoàn thành 06 dự án nhà ở thương mại với 351.924 m² sàn; 02 dự án nhà ở xã hội với 88.211 m² sàn; 05 dự án tái định cư với 105.760 m² sàn. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý chất lượng công trình xây dựng. UBND các quận, huyện, thị xã và các Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị quận, huyện, thị xã đã kiểm tra 14.772 công trình (100% công trình), qua đó phát hiện, thiết lập hồ sơ xử lý đối với 330 trường hợp có vi phạm (tỷ lệ 2,24%)...

- *Duy trì hạ tầng đô thị: cấp nước sạch, thoát nước và đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.* Tiếp tục đẩy nhanh các dự án cấp nước sạch. Tổng nguồn nước sạch tập trung đạt khoảng 1,52 triệu m³/ng.đ. cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho 100% nhân dân khu vực đô thị và khu vực nông thôn. Đã tổ chức đôn đốc, kiểm tra sửa chữa các công trình đầu mối trạm bơm Yên Sở, 24 trạm bơm thoát nước, duy tu, duy trì 99 hồ điều hòa. Công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải

sinh hoạt được duy trì. Đẩy nhanh tiến độ hạ ngầm hệ thống cáp điện và đường dây viễn thông. Tiếp tục rà soát trồng mới, cải tạo, chỉnh trang, trồng bổ sung thay thế cây xanh...

- *Tăng cường khai thác, quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường.* Thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo nghị quyết của HĐND Thành phố. Tổ chức bàn giao mốc giới và định vị mốc giới phục vụ công tác GPMB cho 359 dự án. Triển khai Dự án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hà Nội, đến nay cơ bản thực hiện hạng mục đo đạc trên 27/27 địa bàn thuộc phạm vi dự án. Xem xét tổ chức đấu giá 03 điểm mỏ khoáng sản; Triển khai có hiệu quả Quy chế phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ khoáng sản với các tỉnh giáp ranh. Đã xây dựng Đề án phục hồi chất lượng môi trường nước và phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật kết hợp quy hoạch kiến trúc cảnh quan 04 con sông nội đô. Tổ chức quản lý, vận hành ổn định, hiệu quả, liên tục 34 trạm quan trắc không khí tự động, 06 trạm quan trắc nước mặt, 01 trạm quan trắc nước rác, 01 xe quan trắc không khí lưu động. Ban hành và thực hiện Kế hoạch về đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát điện.

5. Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Dự kiến đánh giá phân loại 400 sản phẩm OCOP; có thêm 14 xã đạt tiêu chí nông thôn mới, 20 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, thêm 5 xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn kiểu mẫu.

6. Cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; Kỷ cương hành chính được củng cố; Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng; Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường

- Đã chuẩn bị tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Hoàn thiện thể chế, chính sách và định hướng dài hạn phát triển Thủ đô cho cả nhiệm kỳ 2021-2025 và tầm nhìn đến 2045. Phối hợp tốt với các Bộ, Ban, ngành Trung ương triển khai tổng kết thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Luật Thủ đô Hà Nội 2012...

- Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy và năm chủ đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*”; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường...

7. Đảm bảo quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

- Công tác quốc phòng địa phương tiếp tục thực hiện tốt; Đảm bảo an ninh, an toàn các mục tiêu trọng điểm; Duy trì nghiêm công tác sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn; Tiếp nhận, vận chuyển, quản lý và bảo đảm cho các công dân thuộc diện cách ly phòng, chống dịch COVID-19...

- Công tác đối ngoại được triển khai chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn với ứng dụng mạnh công nghệ thông tin. Các hoạt động đối ngoại song phương, đa phương và hội nhập quốc tế, các hoạt động đối ngoại trực tuyến, quan hệ truyền thống, hợp

tác phòng, chống dịch COVID-19, rà soát các dự án, chương trình hợp tác được đẩy mạnh,... đã nâng cao uy tín, vị thế của Thủ đô trên trường quốc tế.

8. Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, và các đoàn thể chính trị, xã hội triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, kế hoạch công tác gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp của Thành phố đã tích cực vận động Nhân dân tham gia ủng hộ Quỹ phòng chống dịch COVID-19; thực hiện công tác an sinh xã hội chăm lo cho người nghèo, đối tượng chính sách xã hội, người gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, hội viên của MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thanh niên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được: Dưới sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự nỗ lực, cố gắng của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân Thủ đô, trong bối cảnh khó khăn vì dịch COVID-19, bức tranh tổng thể về KTXH vẫn có những điểm sáng:

- Đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch COVID-19. Dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Thành phố đã cơ bản được kiểm soát.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo cân đối NSNN; hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách Trung ương giao; đảm bảo chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên và các nhiệm vụ chi phòng, chống dịch COVID-19, chi hỗ trợ người lao động và đối tượng sử dụng lao động, chi đảm bảo an sinh xã hội.

- Trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19, vẫn đảm bảo được an ninh chính trị, trật tự xã hội. Duy trì được trật tự giao thông, trật tự và cảnh quan đô thị; Cung ứng các dịch vụ đô thị và nhu cầu thiết yếu cho người dân...

- Đảm bảo an sinh xã hội, huy động được sự tham gia tích cực của cộng đồng trong công tác chăm lo cho gia đình chính sách và hỗ trợ kịp thời người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

- Các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể thao cơ bản được duy trì; Hoạt động đối ngoại tiếp tục được mở rộng và hiệu quả được nâng cao.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế:

a) Lĩnh vực kinh tế: Có 04 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế không đạt KH: Tăng trưởng GRDP 2,35-3,0% (KH là 7,5%); GRDP/người 129 triệu đồng (KH là 135 triệu đồng); Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giảm 0,52% (KH tăng 12%); Kim ngạch xuất khẩu giảm 1,2% (KH tăng 5%). Các lĩnh vực: Khách du lịch; dịch vụ lưu trú và ăn uống; hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ giảm sâu... Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Dịch tả lợn châu Phi xuất hiện trở lại; giá thức ăn chăn nuôi tăng; giá thịt hơi không ổn định... đã ảnh hưởng đến người chăn nuôi và kế hoạch tái đàn lợn. Doanh nghiệp, hộ kinh doanh gặp nhiều khó khăn trong việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh...

b) Lĩnh vực văn hóa, xã hội: Nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao bị hoãn hoặc dừng tổ chức. Số nợ bảo hiểm xã hội tăng cao. Giải quyết việc làm cho

người lao động ít hơn năm 2020. Kết quả tuyển sinh thấp so với mục tiêu đề ra. Tỷ lệ lao động qua đào tạo không đạt kế hoạch (71%, KH là 71,5%).

c) *Lĩnh vực quản lý, phát triển đô thị, nông thôn*: Công tác xác định, thu nghĩa vụ tài chính về đất đai còn chậm; Thu đầu giá quyền sử dụng đất, tiền độ giao đất dịch vụ, cấp Giấy chứng nhận đất đai kết quả chưa cao. Tình trạng dự án chậm GPMB, chậm tiến độ đầu tư, nhà đầu tư chậm hoàn thành các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng để triển khai dự án, đưa đất vào sử dụng vẫn còn tồn tại. Công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện quy hoạch sử dụng đất, danh mục thu hồi đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện và công tác hậu kiểm các dự án được giao đất chưa quyết liệt. Không hoàn thành chỉ tiêu: Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cung cấp nước sạch (đạt 80%, KH là 85%) và Tỷ lệ cụm công nghiệp (CCN) có trạm xử lý nước thải (đạt 92,5%, KH là 95%). Chất lượng môi trường nước mặt sông Tô Lịch, một số đoạn sông Nhuệ - Đáy có dấu hiệu ô nhiễm; Chất thải rắn sinh hoạt ở một số khu vực nông thôn chưa được thu gom và xử lý triệt để, thiếu công nghệ hiện đại; Mạng lưới thu gom, thoát nước thải còn chưa đồng bộ, nước thải chưa được xử lý ở đầu nguồn; Việc triển khai xây dựng các dự án nhà máy xử lý chất thải rắn, các nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt/ CCN/ làng nghề chậm tiến độ; công tác di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp quy hoạch gặp khó khăn...

d) *Công tác cải cách hành chính*: Tiến độ thực hiện nhiều nhiệm vụ đề ra đầu năm bị chậm so với kế hoạch; một số nhiệm vụ phải dừng hoặc gia hạn thực hiện. Nhiều đề tài, dự án đến hạn nghiệm thu, hoàn thành trong năm nhưng phải thực hiện thủ tục gia hạn. Xây dựng cải tạo chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi chậm tiến độ, không hoàn thành mục tiêu đề ra...

e) *Công tác đảm bảo an ninh, trật tự*: Công tác đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động chống phá trên không gian mạng chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn; Công tác phòng ngừa một số loại tội phạm có nơi, có lúc còn chưa chủ động, chưa kịp thời, nhóm tội phạm xâm phạm sở hữu (cướp, cướp giật, cưỡng đoạt, lừa đảo chiếm đoạt tài sản) vẫn xảy ra ở hầu hết các địa bàn và có xu hướng gia tăng...

2.2. Nguyên nhân

- Bên cạnh những nguyên nhân nội tại của kinh tế Thủ đô, *nguyên nhân khách quan* là do dịch bệnh COVID-19 diễn biến nhanh, phức tạp, kéo dài trên diện rộng, khiến Thành phố phải thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài. Đồng thời, một số chuỗi cung ứng bị gián đoạn, đứt gãy; giá nguyên, nhiên, vật liệu, cước, phí vận chuyển... tăng; chuyên gia, nhà quản lý và người lao động, nhà thầu nước ngoài, máy móc, thiết bị nhập khẩu phục vụ các dự án đầu tư, đầu tư công bị gián đoạn; dòng vốn FDI toàn cầu phục hồi chậm...

- *Nguyên nhân chủ quan chủ yếu* do công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn lúng túng, bị động, thiếu quyết liệt, chưa nắm chắc tình hình; năng lực một bộ phận cán bộ quản lý các cấp còn hạn chế, né tránh, sợ trách nhiệm; việc thực hiện các biện pháp, hướng dẫn của Trung ương về phòng, chống dịch, lưu thông hàng hóa, tổ chức sản xuất an toàn chưa nghiêm, chưa nhất quán, chưa linh hoạt; công tác phối hợp với các bộ, ngành, giữa các sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã có lúc thiếu chặt chẽ, chưa thật sự hiệu quả; thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, người dân còn phiền hà.

Phần II

Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

I. DỰ BÁO BỐI CẢNH NĂM 2022

Tình hình quốc tế và trong nước dự báo có những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Dịch COVID-19 còn có thể kéo dài. Trong bối cảnh đó, các quốc gia quan tâm thúc đẩy tăng trưởng xanh, thương mại điện tử và kinh tế số, phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề... là cơ hội cho những nền kinh tế đi sau, trong đó có Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng. Rủi ro lớn nhất và thường trực đối với Hà Nội vẫn là diễn biến phức tạp của dịch COVID-19; Việc hoàn thành tiêm vắc xin COVID-19 đảm bảo miễn dịch cộng đồng là một trong những điều kiện tiên quyết để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu tổng quát: Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Tập trung thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế. Đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân. Đảm bảo quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, PAR Index, PAPI, SIPAS; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy. Lập Quy hoạch Thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Tổng kết thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và đề xuất Bộ Chính trị ban hành nghị quyết mới về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Tổng kết, đánh giá kết quả thi hành Luật Thủ đô Hà Nội năm 2012 và đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, các hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 và Đại hội thể thao người khuyết tật Đông Nam Á lần thứ 11.

2. Dự kiến 23 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, trong đó tăng trưởng GRDP khoảng 7,0-7,5% (cả nước 6,0-6,5%) như phụ lục kèm theo.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Bộ Y tế về các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19. Xây dựng và thực hiện nghiêm Tiêu chí thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong các ngành, lĩnh vực. Chủ động xây dựng, triển khai các Kịch bản phòng, chống tương ứng với các cấp độ của dịch. Ưu tiên công sức, thời gian và nguồn lực để kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Nâng cao năng lực của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, hình thành hệ thống kiểm soát dịch bệnh đồng bộ các cấp.

3.2. Đẩy nhanh sự phục hồi và phát triển kinh tế

Duy trì sự ổn định kinh tế, bảo đảm cân đối ngân sách; Đẩy nhanh sự phục hồi và phát triển các ngành kinh tế, nhất là dịch vụ thương mại, phục hồi các chuỗi cung ứng, vùng nguyên liệu, kênh phân phối; Lựa chọn một số điểm du lịch phù hợp để

thực hiện thí điểm du lịch an toàn, từ đó dần mở rộng ra các địa điểm khác; Nhanh chóng phục hồi, phát triển các sự kiện văn hóa, thể thao, hội chợ, triển lãm, vui chơi giải trí, chiếu phim,... Phục hồi và phát triển sản xuất của trong các khu, CCN, cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề; các đơn hàng sản xuất phục vụ xuất khẩu... Tiếp tục kêu gọi đầu tư hạ tầng và đầu tư sản xuất kinh doanh trong các khu, CCN; xây dựng hạ tầng 23 CCN đã có quyết định thành lập; Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng diện tích lúa chất lượng cao, rau an toàn, hoa, cây cảnh. Phát triển chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm gắn với đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Thực hiện tốt chương trình “Liên kết 4 nhà” và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng; Hình thành chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài Thành phố...

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số PCI; Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phục hồi nhanh sản xuất, kinh doanh. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng và thực hiện quyết liệt GPMB, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư ngay từ đầu năm, nhất là các dự án lớn, trọng điểm.

3.3. Phát triển văn hóa, xã hội; thông tin và truyền thông; giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; đảm bảo sức khỏe cộng đồng và an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh; Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, thực hiện bảo tồn, khai thác và phát huy các giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội. Thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về công tác di sản. Nâng cao hiệu quả các hoạt động phát triển văn hóa đọc. Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao mang tầm quốc tế trên cơ sở phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19. Chuẩn bị tốt lực lượng thi đấu, điều kiện cơ sở vật chất sẵn sàng cho SEA Games 31 và Para Games 11.

Phát triển mạnh hạ tầng thông tin (trạm BTS, mạng 5G, phủ internet vùng xa trung tâm...); đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là sản xuất, kinh doanh và phòng, chống dịch bệnh; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát triển mạnh mẽ các dịch vụ tư vấn trực tuyến (hỗ trợ phát lý, tư vấn khám chữa bệnh...); dạy học trực tuyến; thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt... Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng; tăng cường quản lý thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông trên internet.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng và đảm bảo tiến độ chương trình giáo dục. Tăng cường nguồn lực phát triển giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường dạy ngoại ngữ và tin học. Phát triển các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Đảm bảo sức khỏe nhân dân; Chủ động, sẵn sàng ứng phó nhanh, kịp thời, đáp ứng hiệu quả trước mọi diễn biến của dịch COVID-19; Tăng cường công tác tiêm chủng để phòng, chống các dịch bệnh có vắc xin dự phòng. Hoàn thành xây dựng Trạm Y tế hoạt động theo nguyên lý y học gia đình. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại Trạm Y tế. Tiếp tục quản lý hành nghề y dược tư nhân; hoàn thiện bệnh án

điện tử; mở rộng phạm vi các bệnh viện triển khai Đề án khám chữa bệnh từ xa. Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình điểm về an toàn thực phẩm...

Đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội; Đẩy mạnh giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững. Thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp xã hội, các giải pháp khắc phục thiệt hại do dịch COVID-19. Tiếp tục thực hiện hiệu quả giảm nghèo bền vững; Mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động. Hiện đại hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm Thành phố; Phấn đấu giải quyết việc làm cho 160.000 lao động. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội.

3.4. Tiếp tục tăng cường quản lý và phát triển đô thị; Khai thác hiệu quả tài nguyên; Bảo vệ môi trường

Đẩy nhanh tiến độ: Lập Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, sông Đuống; Quy hoạch phân khu đô thị tại Sóc Sơn, Sơn Tây, Hòa Lạc; Quy hoạch chi tiết cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ như Giảng Võ, Thành Công, Ngọc Khánh, Kim Liên...; Phấn đấu hoàn thành: Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phân khu đô thị Phú Xuyên, Xuân Mai; Chi giới đường đỏ tuyến đường vành đai 4.

Tiếp tục cải tạo, chỉnh trang hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực đô thị; chỉnh trang khu vực đô thị cũ; cải tạo, xây mới các khu chung cư, tập thể cũ; huy động nguồn lực phát triển các không gian ngầm công cộng tại khu vực nội đô lịch sử. Phấn đấu hoàn thành: Diện tích sàn xây dựng nhà ở: 1,23 triệu m²; Diện tích sàn xây dựng nhà ở xã hội: 0,192 triệu m².

Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; đẩy mạnh phát triển dịch vụ vận tải, logistics. Vận hành, khai thác hiệu quả, an toàn tuyến đường sắt số 2A; đẩy nhanh tiến độ, đưa vào khai thác, vận hành tuyến đường sắt Nhãn – Ga Hà Nội. Đẩy nhanh tiến độ dự án Điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm. Mở rộng vùng phục vụ, hợp lý hóa mạng lưới các tuyến xe buýt, đa dạng hóa phương tiện xe buýt. Phát triển hệ thống thẻ vé thông minh liên thông cho vận tải hành khách công cộng. Duy trì cấp nước sạch đô thị, đảm bảo thoát nước, cây xanh, chiếu sáng, hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực.

Đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành giao đất dịch vụ; tăng tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đất đai, nhất là cho tổ chức tôn giáo. Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Tăng cường bảo vệ môi trường, triển khai Đề án phục hồi chất lượng môi trường nước và phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật kết hợp quy hoạch kiến trúc cảnh quan 04 con sông nội đô (Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét). Đôn đốc xây dựng các khu xử lý chất thải rắn quy mô cấp huyện, liên huyện. Hoàn thành, đưa vào hoạt động nhà máy điện rác Sóc Sơn và khởi công xây dựng Nhà máy điện rác Seraphin tại Khu xử lý chất thải Xuân Sơn. Hoàn thành phê duyệt danh mục và triển khai thực hiện theo lộ trình cơ sở nhà, đất, cơ sở sản xuất công nghiệp phải di dời theo quy hoạch.

3.5. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục phát triển sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP; đẩy mạnh xây dựng mạng lưới cấp nước sạch khu vực nông thôn. Phấn đấu có thêm 2 huyện đạt chuẩn nông thôn mới và hoàn thành mục tiêu 100% số huyện của Thành phố đạt chuẩn NTM; Có thêm 30 xã đạt chuẩn NTM nâng cao trở lên, 15 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

3.6. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, tăng cường kỷ cương hành chính; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí; Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng và công tác thi đua, khen thưởng.

3.7. Đảm bảo quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Xây dựng và triển khai thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, quốc tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế đến Việt Nam diễn ra trên địa bàn Thủ đô. Hoàn thành các cuộc diễn tập tại 09 quận, huyện và 02 sở ngành theo kế hoạch. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; phát hiện, xử lý nghiêm các ổ nhóm cho vay nặng lãi, tín dụng đen, đánh bạc, lô đề...; quản lý chặt các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; công tác phòng cháy và chữa cháy. Tiếp tục thực hiện 02 dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân gắn chip điện tử. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức các hoạt động đối ngoại trực tuyến; Tập trung triển khai có hiệu quả các cam kết, thỏa thuận với đối tác quốc tế đã ký kết.

3.8. Tích cực thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND Thành phố với Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, các Ban của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các cơ quan thông tin, truyền thông và nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2022 và tạo đà cho những năm tiếp theo./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục: Tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch năm 2022

T T	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2020	KH 2021	ƯTH 2021	KH 2022	Ghi chú
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP						
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	4,18	7,5	2,35-3,0	7,0-7,5	Không đạt KH 2021
-	Dịch vụ	%	3,83	7,5	1,94-2,60	7,1-7,7	
-	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	1,61	4,3	2,28-2,95	4,50-4,52	
-	Công nghiệp và xây dựng	%	6,48	9,6	3,51-4,13	8,37-8,83	
+	Công nghiệp	%	5,19	9,0	5,11-5,49	7,3-7,8	
+	Xây dựng	%	8,66	10,5	0,89-1,9	10,2-10,6	
-	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	4,54	3,0	2,83-2,95	2,5-3,0	
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Triệu đồng	123,69	135	129	139-141	Không đạt KH 2021
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	%	9,00	12,0	-0,52	10,0	Không đạt KH 2021
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	-3,40	5,0	-1,2	5,0	Không đạt KH 2021
5	Chỉ số giá tiêu dùng	%	2,67	< 4	1,9-2,4	< 4	
B	NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI						
6	Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước	‰	0,1	0,1	0,10	0,10	
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1	0,10	0,10	
8	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0,1	0,1	0,10	0,10	
9	Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100,00	100,00	
10	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	90,1	91,5	91,50	92,50	
11	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động:		38,4	40,0	40,0	41,50	Từ năm 2020 thực hiện theo tiêu chí Nghị quyết 102/NQ-CP: Tỷ lệ được tính trên số đối tượng thuộc diện bắt buộc tham gia bảo hiểm
-	BHXH bắt buộc	%	37,59	39,0	39,0	40,00	
-	BHXH tự nguyện	%	0,81	1,0	1,0	1,50	
12	Tỷ lệ lao động tham gia Bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	36,0	37,0	37,00	37,50	
13	Giảm số hộ nghèo so với đầu năm 2021	%	0,21	30,0	30,0	20,0	
14	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	2,67	< 4	3,97	< 4	
15	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	70,2	71,5	71,1	72,2	Không đạt KH 2021
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	48,0	50,5	50,2	51,2	

T T	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2020	KH 2021	U' TH 2021	KH 2022	Ghi chú
16	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	104	85	85	70	
17	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	88,0	88,0	88,0	88,0	
18	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	62,0	62,0	62,0	63,0	
19	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	72,0	72,0	72,0	72,5	
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG						
20	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%					
-	<i>Khu vực đô thị</i>	%	100	100,0	100,0	100,0	
-	<i>Khu vực nông thôn</i>	%	78,0	85,0	80,0	85,0	Không đạt KH 2021
21	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày						
-	<i>Khu vực đô thị</i>	%	100	100,0	100,0	100,0	
-	<i>Khu vực nông thôn</i>	%	100	100,0	100,0	100,0	
22	Xử lý ô nhiễm môi trường						
22.1	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng						
-	<i>Đối với CCN xây dựng mới</i>	%	100	100,0	100,0	100,0	
-	<i>Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động</i>	%	92,5	95,0	92,5	95,0	Không đạt KH 2021
22.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100	100,0	100,0	100,0	
22.3	Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật QG về môi trường	%	100	100,0	100,0	100,0	
22.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	28,8	28,8	28,8	28,8	
23	Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới tăng thêm	Xã	15	14	14	-	
-	<i>Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm</i>	Xã	23	20	20	30	
-	<i>Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm</i>	Xã		5	5	15	